

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày: 26/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Mạnh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Vũ Đức Bính.

2. Ông Vũ Xuân Dụ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K - Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Phạm Kiêm T**, sinh năm 1998, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú (ĐKHKT, chỗ ở): xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2021, chuyển tạm giam ngày 19/01/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

*Người làm chứng: anh Ninh Thành H1 và anh Nguyễn Văn K(đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên chiều ngày 15/01/2021, Phạm Kiêm T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực cánh đồng thuộc xóm 4, xã C tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 03 gói ma túy với giá 1.100.000đ rồi cầm ở tay trái điều khiển xe đi về. Khi đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 4 xã C, thấy vắng người, bị cáo dừng xe định mở các gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an huyện K phát hiện,

bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 03 gói nhỏ nêu trên, bị cáo khai nhận đó là các gói hê rô in bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra 03 gói nhỏ thu giữ của bị cáo bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng lần lượt là: gói thứ nhất 0,29 gam ký hiệu M1; gói thứ hai 0,31 gam ký hiệu M2; gói thứ ba 0,03 gam ký hiệu M3, gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 135/KLGD-PC09-MT ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2866gam; M2 có khối lượng 0,3022 gam; M3 có khối lượng 0,0412 gam. Tổng khối lượng cả 3 mẫu M1,M2,M3 là 0,6300 gam là ma túy, loại hê rô in.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 06/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Phạm Kiêm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Kiêm T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo Phạm Kiêm T từ 18 đến 21 tháng tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Kiêm T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng lại ma túy từ cuối năm 2020 bằng hình thức hít hê rô in. Buổi chiều ngày 15/01/2021 sẵn có tiền trong người và lại có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đi xe mô tô từ nhà lên khu vực nghĩa trang thuộc xóm 4, xã C tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó 03 gói hêrôin với giá 1.100.000đ, sau khi mua được hê rô in bị cáo cầm ở tay điều khiển xe đi trở về. Khi đi đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 4, xã C, thấy vắng người, bị cáo dừng xe định mở các gói ma túy ra xem thì bị công an kiểm tra phát hiện, thu giữ 03 gói hê rô in bị cáo vừa mua và lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định các gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,6300gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Phạm Kiêm T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới đủ điều kiện để cải tạo đối với bị cáo.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, tự giác giao nộp các gói hê rô in cho cơ quan công an và khai nhận hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi ở khu vực nghĩa trang thuộc xóm 4 xã C, huyện K, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, BKS 29R8-8883 mà bị cáo sử dụng đi mua hê rô in bị cáo khai là bị cáo mua lại của một người không quen biết vào năm 2017 tại khu vực siêu thị BigC thành phố Ninh Bình với giá 1.500.000đ nhưng không có giấy tờ. Do chưa xác minh được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để điều tra xử lý sau.

Vật chứng hiện còn gồm 01 phong bì ghi số 135/KLGD-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 vỏ gói bằng giấy bạc màu trắng và 01 vỏ giấy bạc màu vàng, đây là vật cấm lưu hành và là vật không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu cho tiêu.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Kiêm T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Kiêm T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 15/01/2021.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì ghi số 135/KLGD-PC09-MT trên giáp lai có cữ ký của bên giao bên nhận và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh

Ninh Bình bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, trên phong bì có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 02 vỏ giấy bạc màu trắng, 01 vỏ giấy bạc màu vàng.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/4/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

+ Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Phạm Kiêm T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người có quyền, nghĩa vụ thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh